TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 76/2023/HSST
Ngày: 05/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Trần Thị Bích Nguyệt**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Hải Đăng**
2. Bà **Nguyễn Thị Hồng**

Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Hà Ngân** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên toà: Ông **Trương Minh Hiếu** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2023/HSST ngày 20 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

NGUYỄN TIẾN D., sinh năm 1978

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: T8, phường H, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con Nguyễn Minh H (đã chết), con bà Nguyễn Thị P; Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: Tại Quyết định số 575/QĐ - CT ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Chủ tịch UBND phường Xuân H., thành phố Y, tỉnh Vĩnh Phúc quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Nguyễn Tiến D. trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 13/10/2022 (Tính đến ngày 05/01/2023 bị cáo chưa chấp hành xong, tiền sự chưa được xoá);

Tiền án: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 24/2009/HSST ngày 27/11/2009 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Sơn La xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D. 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999, phạt tiền 1.000.000 đồng. D. đã chấp hành xong. Bản án đã xóa.

Ngày 11/01/2013, Ủy ban nhân dân thị xã Y ban hành Quyết định số

70/QĐ/CT áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh đối với bị cáo với thời hạn 24 tháng. (Ngày 17/4/2015 bị cáo đã chấp hành xong, tiền sự đã được xóa).

Bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 05/01/2023 đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Khoảng 14 giờ 00 ngày 05/01/2023, tại khu vực bến xe A thuộc thôn C, xã G, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Công an huyện Sóc Sơn tiến hành kiểm tra đối với Nguyễn Tiến D., sinh ngày 24/8/1978, trú tại tổ 8, phường Xuân H., thành phố Y, tỉnh Vĩnh Phúc, tạm giữ của D. 03 (ba) gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng, D. khai là ma túy loại Heroin mua về để bản thân sử dụng.

Quá trình điều tra xác định: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 11 giờ 00 ngày 05/01/2023, D. đi xe khách từ nhà đến khu vực thành phố Y, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy về sử dụng. D. xuống xe gặp một nam giới không quen biết ở rìa đường Quốc lộ 3 mua 1.000.000 đồng được 03 (ba) gói giấy bên trong chứa chất bột heroin. Mua được ma túy, D. cất số ma túy vào túi áo khoác ngoài bên phải rồi đi xe bus về đến bến xe A, thuộc địa phận thôn C, xã G, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, D. xuống xe đi bộ tìm nơi sử dụng thì bị Công an huyện Sóc Sơn kiểm tra, tạm giữ người cùng tang vật.

Xét nghiệm nước tiểu của D. cho kết quả dương tính với ma túy, loại Heroin

Tại kết luận giám định số 342/KL - KTHS ngày 13/01/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội xác định: Chất bột màu trắng bên trong 03 (ba) gói giấy thu giữ của D. đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 0,919 gram.

Đối với đối tượng nam giới đã bán ma túy cho D.: D. không nhớ đặc điểm nhận dạng, không biết tên tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ.

Về tang vật thu giữ: 01 (một) phong bì niêm phong chứa chất ma túy có chữ ký của D., giám định viên và cán bộ Công an huyện Sóc Sơn (như trong biên bản tạm giữ);

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản kiểm tra, biên bản tạm giữ đồ vật, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

[2]. Tại bản cáo trạng số 59/CT - VKS ngày 17/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố Nguyễn Tiến D. về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Trong phần

tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và kết luận Nguyễn Tiến D. về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Xử phạt Nguyễn Tiến D. từ 18 đến 24 tháng tù.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ma tuý loại Heroin có chữ ký của Nguyễn Tiến D. và Giám định Viên.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không kêu oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho mình một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng 14 giờ 00 ngày 05/01/2023, tại địa phận thôn Sông Công, xã G, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Nguyễn Tiến D. có hành vi tàng trữ trái phép 0,919 gam ma túy loại Heroin, mục đích sử dụng cho bản thân.

Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật quy định:

*"**Điều 249. Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy***

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma

túy, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, hướng thần có tác hại rất lớn đối với con người và đời sống cộng đồng, làm lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV - AIDS, làm suy thoái nền tảng đạo đức xã hội và là nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm khác. Bị cáo là người đã trưởng thành, đã có tiền án tiền sự về hành vi tàng trữ và sử dụng trái phép chấp ma túy, biết rõ tác hại của các chất ma túy đối với con người cũng như đời sống cộng đồng, nhận thức được hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là nguy hiểm cho xã hội, bị Nhà nước quy định là tội phạm và áp dụng hình phạt nghiêm khắc để xử phạt nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Vì vậy đối với bị cáo cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và mới đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[2]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo có 01 tiền án và 01 tiền sự đã được xoá thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong thời gian bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thể hiện sự thiếu tu dưỡng, thiếu ý chí từ bỏ ma túy của bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo khai không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người này, lần đầu gặp mặt, không nhớ đặc điểm nhận dạng nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[4]. ***Xử lý vật chứng:***

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ma tuý loại Heroin có chữ ký của Nguyễn Tiến D. và Giám định Viên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5]. ***Án phí*****:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6]. ***Quyền kháng cáo***: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan Điều tra, Công an huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng, đủ quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Điều 106, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt: **Nguyễn Tiến D.** 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/01/2023.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ma tuý loại Heroin có chữ ký của Nguyễn Tiến D. và Giám định Viên.

(*theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 25/4/2023 giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội*).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Thị Bích Nguyệt

Nơi nhận:
- *Bị cáo*;
- *VKSND huyện Sóc Sơn*;
- *Công an huyện Sóc Sơn*;
- *THADS huyện Sóc Sơn*;
- *Đương sự*;
- *Lưu HS, VP*.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Bích Nguyệt